

Bản án số: 65/2026/HS-ST

Ngày 21 tháng 5 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Trung Tuyển và ông Lê Doãn Quế

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** ông Vũ Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1009/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Khắc Q; sinh ngày 25 tháng 10 năm 1982 tại xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: [REDACTED]; nơi cư trú: thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc L và bà Lê Thị L; có vợ là Hà Thị C và 01 con;

Tiền án: 01, ngày 11/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 67/2024/HS-ST.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 04/12/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Cẩm Thủy cơ sở 2; bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Đào Đức Đ; sinh ngày 04 tháng 9 năm 1983 tại xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số: [REDACTED]; nơi cư trú: thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Minh T và bà Lưu Thị Đ; có vợ đã ly hôn là Lê Thị T và 02 con; Tiền án: không; tiền sự: không. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt.

* *Bị hại*: chị Đào Thị H, sinh năm 1977 (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

- Bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1946; địa chỉ: thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1975; địa chỉ: xóm T, xã T, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

* *Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại*: anh Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: khối 20 N, phường V, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Lê Khắc Q*: ông Bùi Hữu N - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Bùi Hữu Nghĩa; địa chỉ: số 04/562 đường Nguyễn Trãi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

*** Những người làm chứng:**

+ Lê Văn B, sinh năm 1953

+ Lê Khắc L, sinh năm 1946

Đều địa chỉ: thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hóa

+ Cao Văn Đ, sinh năm 1989,

+ Cao Bá N, sinh năm 1992

+ Cao Văn D, sinh năm 1988

+ Cao Xuân T, sinh năm 1999,

+ Trịnh Đình H, sinh năm 2005,

Đều địa chỉ: thôn Q, xã S, tỉnh Thanh Hóa

+ Lê Thị V, sinh năm 1968

Địa chỉ: thôn T, xã S, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Lê Văn B và Trịnh Đình H; những người làm chứng khác có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 01/09/2025, sau khi uống rượu tại nhà, Đào Đức Đ, sinh năm 1983, trú tại thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hoá (có giấy phép lái xe hạng E, FC còn thời hạn) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VinFast VFe34, màu xanh dương, biển kiểm soát 29E-044.92 đi một mình từ nhà đến nhà Lê Khắc Q, sinh năm 1982, trú cùng thôn với mục đích rủ Q đi hát Karaoke. Đến nơi, Đ không vào nhà Q mà đi đến quán bia nhà chị Lê Thị V, sinh năm 1977, trú tại thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hoá (đối diện với nhà của Lê Khắc Q). Tại đây, Đ gặp anh Cao Văn D, sinh năm 1988, trú tại thôn Q, xã S, tỉnh Thanh Hoá cùng ba người đàn ông khác đang uống bia với nhau nên Đ ngồi uống bia, nói chuyện với nhóm của anh D. Đến khoảng 14 giờ 10 phút, khi đang uống bia thì Đ và anh D xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau, Đ bị anh D đâm một cái vào mũi. Khi biết Đ và anh D đánh

nhau, Lê Khắc Q và chị Đào Thị H, sinh năm 1977, trú tại xã Thuận Trung, tỉnh Nghệ An (chị gái ruột của Đ) can ngăn nên Đ đi ra phía xe ô tô đang đậu ở đối diện quán bia. Do bức tức vì bị đánh nên Đ không về mà đứng lại chửi nhau với anh D. Thấy vậy, chị H, chị Vinh và Q can ngăn, sau đó chị H, chị Vinh đẩy Q cùng Đ vào trong xe ngồi ép vào ghế lái, rồi đẩy Đ sang bên ghế phụ ngồi để Đ và Du không đánh nhau nữa, còn Q ngồi ở ghế lái và đóng cửa xe lại. Khi ở trong xe, anh D chạy lại xe ô tô đứng cạnh cửa bên ghế lái xe ô tô thì Đ lấy chiếc kéo trong cốp phía trước ghế phụ xe ô tô và cầm kéo đâm trúng vào phía sau lưng anh D. Sau đó, Đ nhờ Q điều khiển xe ô tô chở Đ đi. Do Q không biết lái xe ô tô nên bảo với Đ là *“tao không biết lái xe”* thì Đ hướng dẫn Q *“xe này chỉ cần đạp phanh, vào số, nhả phanh là đi”*, Q đạp chân phải vào bàn đạp phanh, Đ vặn cần số chuyển từ P sang D, sau đó Q thả chân ở bàn đạp phanh ra thì xe bắt đầu từ từ di chuyển. Khi xe ô tô đã di chuyển được khoảng 1-2 mét thì cùng lúc đó chị Đào Thị H (chị gái của Đ) chạy từ bên trái đường sang bên phải đường theo hướng di chuyển của xe ô tô biển kiểm soát 29E.044.92, để đuổi theo ngăn cản anh D đang có ý Đ tìm đồ để đánh nhau với Đ, khi khoảng cách giữa xe ô tô đến chị Hoà khoảng 01m thì Q đạp nhầm chân ga dẫn đến xe ô tô tăng tốc nhanh về phía trước dẫn đến phần ba đòn sóc trước, mặt trước biển số đâm va vào chị Đào Thị H. Sau khi va chạm, chị Hoà bị ngã xuống đường, xe ô tô tiếp tục di chuyển qua người chị H thêm khoảng 2-3 mét nữa thì dừng lại làm chị Đào Thị H bị đa chấn thương gãy xương cánh tay, xương sườn phải và trái, phổi trái bị thủng xẹp, hai phổi bị dập, tụ máu vùng ngực. Sau khi xe dừng lại, Q và Đ xuống xe cùng nhiều người dân có mặt tại hiện trường nhìn thấy chị H đang nằm dưới gầm xe ô tô đã tiến hành nâng xe ô tô lên để đưa chị H trong gầm xe ra ngoài nhưng không được, lúc này Đ lên xe ô tô biển kiểm soát 29E-044.92 điều khiển tiến về phía trước với mục đích để cứu giúp chị H thoát khỏi gầm xe nên bánh xe ô tô phía sau đè qua hai chân chị H. Sau đó, chị H được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện bằng xe ô tô biển kiểm soát 29E-044.92. Hậu quả, chị Hoà bị thương nặng, trên đường đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa thì tử vong; anh Đ và anh D bị thương tích nhẹ, không đến cơ sở y tế để điều trị.

Ngày 01/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi để xác định nguyên nhân chết của chị Đào Thị H. Tại kết luận giám định số 318/KLGĐTT-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận chị H bị các thương tích sau:

- Bên ngoài nạn nhân bị nhiều vết thương, xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, sưng phù nề, bầm tụ máu.
- Gãy 02 xương cánh tay, xương đùi trái, 02 xương sườn bên phải và 05 xương sườn bên trái.
- Phổi trái bị thủng, xẹp (so với phổi bên phải), hai phổi bị dập.
- Hai khoang lồng ngực chứa khoảng 200ml máu đông và không đông.
- Tim, phổi nhạt màu.

Kết luận nguyên nhân chết: Sốc nặng do đa chấn thương.

Tại kết luận giám định ma túy trong máu số 3572/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu của Lê Khắc Q, Đào Đức Đ, Đào Thị H gửi giám định.

Tại kết luận giám định nồng độ cồn trong máu số 3664/KL-KTHS ngày 25/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Mẫu máu của Đào Đức Đ gửi giám định có nồng độ Ethanol (cồn) là 49,15mg/100ml máu; Mẫu máu của Lê Khắc Q và Đào Thị H gửi giám định không có Ethanol (cồn).

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể và kết luận giám định tổn thương cơ thể đối với Cao Văn D và Đào Đức Đ:

Đào Đức Đ bị 01 vết xước da tại sống mũi; Cao Văn D bị 01 vết xước da dài khoảng 02 cm nằm trên lưng cách vai trái khoảng 15cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 734/KLTTCT-PYTH ngày 06/01/2026 và 735/KLTTCT-PYTH ngày 31/12/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa tỉnh Thanh Hóa đều kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đào Đức Đ và Cao Văn D như sau:

Chấn thương như đã ghi nhận tại hồ sơ giám định; hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không có hướng dẫn quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với chấn thương đã khỏi như trên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, giám định dấu vết va chạm cơ học xác định:

Tại bản kết luận giám định số 4183 ngày 31/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Vết tỳ trượt mặt trước dưới ba đòn sóc trước, mặt trước biển số trước cách thành xe bên phải 87cm xe ô tô nhãn hiệu VinFast biển số 29E-044.92 phù hợp do va chạm với chất liệu vải sợi tạo nên.

- Vết tỳ trượt mặt và má ngoài lớp trước bên phải tương ứng trên hàng chữ “VENTURER AV 5979 spost” xe ô tô nhãn hiệu VinFast biển số 29E-044.92 tương ứng phù hợp do va chạm với mặt ngoài đầu trái đến mu cẳng bàn chân trái nạn nhân Đào Thị H. Tại thời điểm xảy ra va chạm, nạn nhân đã ngã nằm trên mặt đường tại vị trí số (4) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường thuộc phần đường bên phải theo chiều từ Nam ra Bắc.

- Tại thời điểm va chạm xe ô tô nhãn hiệu VinFast biển số 29E-044.92 có hướng chuyển động từ Nam ra Bắc.

- Không đủ cơ sở xác định chiều hướng di chuyển của nạn nhân Đào Thị H.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ di chuyển của phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn.

Vị trí xảy ra tai nạn trên mặt đường: Đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 5,4m, được đổ bê tông tương đối bằng phẳng, 2 bên lề bê tông 01m, giữa đường không có vạch kẻ chia làn đường. Tại thời điểm xảy ra va chạm, nạn nhân đã ngã nằm trên mặt đường cách mép đường bên phải 2,44m, thuộc phần đường bên phải theo hướng di chuyển của xe ô tô.

Thu giữ 02 thẻ nhớ chứa 02 file video có liên quan đến vụ việc được trích xuất từ hệ thống camera an ninh xung quanh hiện trường xảy ra vụ việc. Tại Bản kết luận giám định Kỹ thuật số điện tử số 4561/KL-KTHS ngày 27/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Không tìm thấy dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tệp video gửi giám định.

- Kết quả tra cứu giấy phép lái xe của Lê Khắc Q và Đào Đức Đ tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa, xác định: Lê Khắc Q chưa có giấy phép lái xe ô tô theo quy định; Đào Đức Đ có giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E, FC, thời hạn đến ngày 21/11/2028.

- Ngày 16/9/2025 Cơ quan điều tra phối hợp với Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 3608D tiến hành kiểm định an toàn kỹ thuật xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, biển số 29E-04492, kết quả: Tại thời điểm kiểm tra thực tế xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, biển số 29E-04492 thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Kết quả trích xuất dữ liệu hành trình xe ô tô biển kiểm soát 29E-04492 xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô tăng tốc từ 0 lên 19km/h sau đó dừng lại.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Khắc Q về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; khởi tố bị can đối với Đào Đức Đ về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Trong giai đoạn điều tra, đại diện gia đình bị hại Đào Thị H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 565.000.000 đồng, trong đó: chi phí mai táng cho chị H: 37.000.000 đồng, bồi thường về tổn thất tinh thần: 234.000.000 đồng, chu cấp nuôi dưỡng cho con chị H là cháu Nguyễn Thị An Na đến khi đủ 18 tuổi số tiền là: 74.000.000 đồng, chu cấp nuôi dưỡng cho con chị H là cháu Nguyễn Đức Sơn đến khi đủ 18 tuổi số tiền là: 220.000.000 đồng. Bị cáo Đào Đức Đ tự nguyện chịu bồi thường toàn bộ số tiền 565.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại Đào Thị H thống nhất việc bị cáo Đào Đức Đ chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổng số tiền cho gia đình số tiền 565.000.000 đồng.

Cao Văn D và Đào Đức Đ không có yêu cầu bồi thường về dân sự liên quan đến thương tích.

*** Về vật chứng vụ án:**

- 01 xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, biển số 29E-04492, số khung: RLLV4HRG0NV002775, số máy: VFAAGB253290006, đã qua sử dụng cùng các giấy tờ liên quan. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của anh Đào Đức Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cùng các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

- 01 kéo kim loại đã qua sử dụng. Hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKSKV8, ngày 11/3/2026, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Khắc Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đào Đức Đ về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Lê Khắc Q và Đào Đức Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hoá thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố các bị cáo Lê Khắc Q và Đào Đức Đ phạm tội với tội danh nêu trên.

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Khắc Q mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù; Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 67/2024/HS-ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đào Đức Đ mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đ là 750.000 đồng/tháng, sung vào ngân sách nhà nước.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

* Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền 565.000.000 đồng của bị cáo Đào Đức Đ cho gia đình bị hại.

* Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đào Đức Đ: 01 kéo kim loại đã qua sử dụng.

* Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Đ phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Khắc Q không tranh luận về tội danh cũng như điều luật áp dụng mà đại diện Viện kiểm sát công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện bị cáo đang mắc bệnh Parkinson là bệnh hiểm nghèo nên cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo cũng chỉ là người đến can ngăn bị cáo Đ, nguồn cơn sự việc xuất phát từ việc bị cáo Đ mâu thuẫn, xích mích với những người trong quán bia dẫn đến chuỗi hành vi các bị cáo lên xe oto, điều khiển xe và hậu quả làm chết chị Đào Thị H. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Lê Khắc Q mức án 03 năm tù.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Về sự vắng mặt của Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại và một số người làm chứng, HĐXX xét thấy Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, những người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của phía bị hại, bị cáo đã thống nhất mức bồi thường, hai bên không có yêu cầu gì thêm. Vì vậy, HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3]. Về nội dung: Lời khai báo của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 01/9/2025, khi Đào Đức Đ đang uống bia tại quán bia nhà chị Lê Thị V tại thôn H, xã S, tỉnh Thanh Hoá thì Đ và anh Cao Văn D xảy ra mâu thuẫn, chửi nhau, Đ bị anh D đâm một cái vào mũi. Khi biết Đ và anh D đánh nhau, Lê Khắc Q và chị Đào Thị H (chị gái ruột của Đ) can ngăn nên Đ đi ra phía xe ô tô đang đậu ở đối diện quán bia. Do bức tức vì bị đánh nên Đ không về mà đứng lại chửi nhau với anh D. Thấy vậy, chị H, chị Vinh và Q can ngăn, sau đó chị H, chị Vinh đẩy Q cùng Đ vào trong xe ngồi ép vào ghế lái, rồi đẩy Đ sang bên ghế phụ ngồi để Đ và Du không đánh nhau nữa, còn Q ngồi ở ghế lái và đóng cửa xe lại. Khi ở trong xe, anh D chạy lại xe ô tô đứng cạnh cửa bên ghế lái xe ô tô thì Đ lấy chiếc kéo trong cốp phía trước ghế phụ xe ô tô và cầm kéo đâm trúng vào phía sau lưng anh D.

Sau đó, Đ nhờ Q điều khiển xe ô tô chở Đ đi. Do Q không biết lái xe ô tô

nên bảo với Đ là “*tao không biết lái xe*” thì Đ hướng dẫn Q “*xe này chỉ cần đạp phanh, vào số, nhả phanh là đi*”, Q đạp chân phải vào bàn đạp phanh, Đ vặn cần số chuyển từ P sang D, sau đó Q thả chân ở bàn đạp phanh ra thì xe bắt đầu từ từ di chuyển. Khi xe ô tô đã di chuyển được khoảng 1-2 mét thì Q đạp nhầm chân ga dẫn đến xe ô tô tăng tốc nhanh về phía trước dẫn đến phần ba đờ sóc trước, mặt trước biến số đâm va vào chị Đào Thị Hoà đang chạy từ bên trái sang bên phải đường theo hướng di chuyển của xe ô tô. Sau khi va chạm, chị Hoà bị ngã xuống đường, xe ô tô tiếp tục di chuyển qua người chị H thêm khoảng 2-3 mét nữa thì dừng lại làm chị Đào Thị H bị đa chấn thương gãy xương cánh tay, xương sườn phải và trái, phổi trái bị thủng xẹp, hai phổi bị dập, tụ máu vùng ngực. Sau khi xe dừng lại, Q và Đ xuống xe cùng nhiều người dân có mặt tại hiện trường nhìn thấy chị H đang nằm dưới gầm xe ô tô đã tiến hành nâng xe ô tô lên để đưa chị H trong gầm xe ra ngoài nhưng không được, lúc này Đ lên xe ô tô điều khiển tiến về phía trước với mục đích để cứu giúp chị H thoát khỏi gầm xe. Sau đó, chị H được người dân đưa đi cấp cứu nhưng thương nặng dẫn đến tử vong do đa chấn thương; Đ và anh D bị thương tích nhẹ.

Hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ “*không có giấy phép lái xe theo quy định; không quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong khu vực đông dân cư*” của Lê Khắc Q đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông, gây hậu quả làm chết 01 người; Đào Đức Đ giao xe ô tô của mình cho Lê Khắc Q là người không đủ điều kiện (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ làm chết 01 người đã vi phạm khoản 7 Điều 9 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Như vậy, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Lê Khắc Q và Đào Đức Đ có lỗi. Hành vi và hậu quả của các bị cáo gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Khắc Q và tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Đức Đ. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tính chất vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Vụ tai nạn giao thông xảy ra, mặc dù là ngoài ý muốn chủ quan của các bị cáo, nhưng đã gây nên những mất mát, nỗi đau nặng nề đối với gia đình và người thân của nạn nhân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, đồng thời gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến sự an toàn xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân khi tham gia giao thông. Do vậy, cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, nhằm giáo dục đối với các bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật

nói chung và ý thức tuân thủ quy tắc về giao thông nói riêng; đồng thời đây cũng là bài học cảnh tỉnh đối với người dân khi tham gia giao thông.

[5]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Đối với bị cáo Đào Đức Đ: bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, đây là lần đầu phạm tội. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hành vi của bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.2]. Đối với bị cáo Lê Khắc Q: bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng thể hiện bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại là chị Đào Thị H cũng có lỗi khi đi bộ sang đường không quan sát các xe đang tới, không đảm bảo an toàn khi qua đường dẫn đến va chạm với xe ô tô do Lê Khắc Q điều khiển; vì vậy, bị cáo Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “*người bị hại cũng có lỗi*” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được hướng dẫn tại khoản 8 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQĐ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Lê Khắc Q với lý do: bị cáo mắc bệnh Parkinson. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bị cáo mắc bệnh Parkinson không phải là một trong những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được hướng dẫn tại Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQĐ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không áp dụng.

[6]. Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy:

[6.1]. Bị cáo Đào Đức Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng do đó áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, như vậy cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

Về khấu trừ thu nhập: Xét thấy cần phải khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo theo quy định của pháp luật, để sung ngân sách nhà nước. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày mức thu nhập trung bình mỗi tháng của bị cáo là 15.000.000 đồng. Như vậy, cần khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng là $15.000.000 \text{ đồng} \times 5\%/\text{tháng} = 750.000 \text{ đồng}$.

[6.2]. Bị cáo Lê Khắc Q phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” do vậy, cần lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất Đ mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đào Đức Đ tự nguyện chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền 565.000.000 đồng theo yêu cầu của đại diện bị hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo; buộc bị cáo Đào Đức Đ phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền 565.000.000 đồng cho gia đình bị hại Đào Thị H.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 kéo kim loại đã qua sử dụng là vật không mang dấu vết tội phạm nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Đào Đức Đ.

[10]. Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Cao Văn D và Đào Đức Đ đã có hành vi đánh nhau trước khi xảy ra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác minh các đối tượng không lừa đảo nhau trên đường, không làm náo loạn khu dân cư. Kết quả điều tra, xác minh xác định vụ việc trên không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa bàn. Do đó, hành vi của các đối tượng nêu trên không cấu thành tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Cao Văn D và Đào Đức Đ có hành vi cố ý gây thương tích cho nhau, căn cứ vào bản kết luận giám định thương tích của Trung pháp y và giám định y khoa tỉnh Thanh Hóa, xác định hành vi của Du và Đ không cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Đào Đức Đ có hành vi dùng kéo đâm vào lưng của Cao Văn D, do kéo không có trong danh mục vũ khí theo quy định tại Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ và Điều 6 Thông tư 75/2024 ngày 15/11/2024 của Bộ Công an nên không xem xét xử lý về tội “*Sử dụng vũ khí quân dụng*” quy định tại Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với chị Đào Thị H là người đi bộ sang đường không quan sát các xe đang tới, không đảm bảo an toàn khi qua đường dẫn đến va chạm với xe ô tô do Lê Khắc Q điều khiển. Hành vi trên vi phạm quy định của Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ, vi phạm hành chính. Tuy nhiên, do chị Đào Thị H đã tử vong nên không xem xét xử lý.

- Đối với Đào Đức Đ sau khi Lê Khắc Q gây tai nạn, Đ đã xuống xe cứu giúp chị H (là chị gái ruột của Đ) bị nạn và lên xe điều khiển xe ô tô tiến về phía trước với mục đích để cứu chị H thoát khỏi gầm xe, việc bánh xe phía sau bên phải phải đè lên hai chân chị H không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến chị H tử vong. Mặt khác, tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là lỗi vô ý nên không có đồng phạm. Do đó, không xem xét xử lý Đào Đức Đ về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

[11]. Về án phí: các bị cáo có tội và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Đào Đức Đ có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 và điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Khắc Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; bị cáo Đào Đức Đ phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 đối với bị cáo Lê Khắc Q.

Xử phạt: Bị cáo Lê Khắc Q 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số: 67/2024/HS - ST ngày 11/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thanh Hóa). Buộc bị cáo Lê Khắc Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2025.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 đối với bị cáo Đào Đức Đ.

Xử phạt: Bị cáo Đào Đức Đ 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đào Đức Đ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ mỗi tháng là 750.000 đồng/tháng, sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Đào Đức Đ cho Ủy ban nhân dân xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 601 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đào Đức Đ về việc bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 565.000.000 đồng (năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng). Buộc bị cáo Đào Đức Đ phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đào Thị H số tiền 565.000.000 đồng (năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Đào Đức Đ: 01 kéo kim loại có cán bằng nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng được miêu tả như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 - Thanh Hóa ngày 11/3/2026.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Lê Khắc Q và Đào Đức Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; buộc bị cáo Đào Đức Đ phải chịu 26.600.000 đồng (hai mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận định được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 8 - Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Tùng

